

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố 10 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

- | | | |
|----|--------------------------------------|---|
| 1. | TCVN 10864:2015
ISO 888:2012 | Chi tiết lắp xiết - Bu lông, vít và vít cấy - Chiều dài danh nghĩa và chiều dài cắt ren |
| 2. | TCVN 10865-1:2015
ISO 3506-1:2009 | Cơ tính của các chi tiết lắp xiết bằng thép không gỉ chịu ăn mòn – Phần 1: Bu lông, vít và vít cấy |
| 3. | TCVN 10865-2:2015
ISO 3506-2:2009 | Cơ tính của các chi tiết lắp xiết bằng thép không gỉ chịu ăn mòn – Phần 2: Đai ốc |
| 4. | TCVN 10865-3:2015
ISO 3506-3:2009 | Cơ tính của các chi tiết lắp xiết bằng thép không gỉ chịu ăn mòn – Phần 3: Vít không đầu và các chi tiết lắp xiết tương tự không chịu tác dụng của ứng suất kéo |
| 5. | TCVN 10865-4:2015
ISO 3506-4:2009 | Cơ tính của các chi tiết lắp xiết bằng thép không gỉ chịu ăn mòn – Phần 4: Vít tự cắt ren |
| 6. | TCVN 10866:2015
ISO 4014:2011 | Bu lông đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp A và cấp B |

- | | | |
|-----|----------------------------------|---|
| 7. | TCVN 10867:2015
ISO 4015:1979 | Bu lông đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp B –
Thân bu lông có đường kính giảm (Đường
kính thân xấp xỉ đường kính trung bình
của ren) |
| 8. | TCVN 10868:2015
ISO 4016:2011 | Bu lông đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp C |
| 9. | TCVN 10869:2015
ISO 4017:2011 | Vít đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp A và
cấp B |
| 10. | TCVN 10870:2015
ISO 4018:2011 | Vít đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp C |

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Việt Thanh